

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐẮKĐRINH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/02/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkđrinh điều chỉnh tháng 5/2023;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkđrinh ngày 08/5/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo thường niên và các Tờ trình tại Đại hội:

I. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về việc đánh giá công tác quản lý của HĐQT năm 2024, Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của HĐQT năm 2025.

II. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025, với một số nội dung chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2024:

- Tổng sản lượng điện thương mại : 566,3 triệu kWh;
- Tổng doanh thu : 627,4 tỷ đồng;
- Tổng chi phí : 482,0 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 145,4 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế : 138,6 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách Nhà nước : 138,9 tỷ đồng;

2. Kế hoạch SXKD năm 2025:

- Sản lượng điện thương mại : 527,0 triệu kWh;

Chỉ tiêu tài chính:

- Doanh thu : 552,0 tỷ đồng;

- Chi phí : 490,3 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 61,7 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế : 58,7 tỷ đồng;
- Nộp NSNN : 136,7 tỷ đồng;
- Hệ số nợ/VCSH : 0,6 lần;
- Tỷ lệ Chia cổ tức : 5%;
- Giá thành sản xuất : 930,3 đồng/kWh;

(Giá thành bao gồm các khoản thuế tài nguyên, phí dịch vụ MTR, phí quyền khai thác và sử dụng nước mặt).

- Giá trị đầu tư XD CB& MSTSCĐ : 108,93 tỷ đồng;
- Lao động bình quân : 90 người;
- Đào tạo : 100 lượt người;
- Chi phí An sinh xã hội : 2,4 tỷ đồng.

(Các chỉ tiêu doanh thu, chi phí nêu trên đã bao gồm các khoản: Thuế Tài nguyên nước, phí Dịch vụ Môi trường rừng, Tiền cấp quyền khai thác sử dụng nước mặt).

(Nhiệm vụ và các chỉ tiêu cụ thể theo nội dung KH SXKD năm 2025 được thông qua tại Mục V của Nghị quyết này).

III. Báo cáo Tình hình thực hiện kế hoạch Tài chính năm 2024; Kết quả kiểm toán năm 2024; Chi phí thù lao HĐQT, BKS năm 2024; Kế hoạch tài chính năm 2025 và Kế hoạch chi phí thù lao HĐQT, BKS năm 2025, cụ thể:

1. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2024;
2. Kế hoạch tài chính năm 2025;
3. Chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

a. Chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty chi trả năm 2024:

- Tiền lương, thu nhập của CT.HĐQT, TV.HĐQT-kiêm GD chuyên trách: 2.317.164.274 đồng;
- Thù lao TV.HĐQT kiêm nhiệm: 72.000.000 đồng.
- Thù lao Thành viên Ban kiểm soát: 192.000.000 đồng, trong đó:
 - + Trưởng Ban kiểm soát: 72.000.000 đồng;
 - + Thành viên Ban kiểm soát: 120.000.000 đồng.
- Chi phí khác: 1.003.876.000 đồng.

b. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2025; Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2025:

- Tiền lương, thu nhập của CT.HĐQT, TV.HĐQT-kiêm GD chuyên trách:

Thực hiện theo Quy chế trả lương của Người quản lý Công ty.

(Tiền lương kế hoạch trước thuế của CT.HĐQT và thành viên HĐQT chuyên trách nêu trên chưa bao gồm các khoản: Thưởng vận hành an toàn, các khoản tiền thưởng, phúc lợi,...được hưởng theo quy định của Nhà nước/Công ty.)

- Thù lao - Thù lao TV.HĐQT kiêm nhiệm: 96.000.000 đồng/năm.

- Thù lao TBKS, Thành viên Ban kiểm soát: 216.000.000 đồng/năm.

+ Trưởng Ban kiểm soát: 96.000.000 đồng;

+ Thành viên Ban kiểm soát: 120.000.000 đồng.

- Chi phí của HĐQT: 885.200.000 đồng, trong đó:

+ Chi phí đi lại: 360.000.000 đồng;

+ Chi phí hội nghị: 115.200.000 đồng;

+ Chi phí làm việc của HĐQT với các cơ quan ban ngành: 260.000.000 đồng.

+ Chi phí khác: 150.000.000 đồng;

IV. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 (đính kèm theo tờ trình số 45/TTr-HĐQT ngày 28/4/2025 của PV Power DHC).

V. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty Cổ phần Thủy điện ĐắkĐrinh:

Một số chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Đơn vị
(1)	(2)	(3)	(4)
1.	Sản lượng điện thương mại	527	Tr.kWh
2.	Chỉ tiêu tài chính		
-	Vốn chủ sở hữu	2.202,0	Tỷ đồng
-	Vốn điều lệ	1.160,0	Tỷ đồng
-	Doanh thu	552,0	Tỷ đồng
+	Doanh thu từ SXKD điện	544,4	Tỷ đồng
+	Doanh thu tài chính	7,4	Tỷ đồng
+	Doanh thu khác	0,3	Tỷ đồng
-	Chi phí	490,3	Tỷ đồng
+	Chi phí vốn	357,2	Tỷ đồng
+	Chi phí tài chính	97,6	Tỷ đồng
+	Chi phí bán hàng	1,5	Tỷ đồng
+	Chi phí quản lý	33,9	Tỷ đồng
-	Lợi nhuận trước thuế	61,7	Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Đơn vị
(1)	(2)	(3)	(4)
-	Lợi nhuận sau thuế	58,7	Tỷ đồng
-	Tỷ suất LNST/Vốn Chủ sở hữu	2,7%	%
-	Hệ số nợ/Vốn CSH	0,6	Lần
-	Trích quỹ:	5,87	Tỷ đồng
+	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	5,87	<i>Tỷ đồng</i>
3.	Giá thành sản xuất		
-	Giá thành sản xuất (không bao gồm các khoản thuế, phí)	776,8	VNĐ/kWh
-	Giá thành sản xuất (Bao gồm các khoản thuế, phí)	930,3	VNĐ/kWh
4.	Nộp ngân sách Nhà nước	136,7	Tỷ đồng
5.	Tỷ lệ chia cổ tức	5%	%
6.	Cổ tức nộp về Tổng công ty	55,3	Tỷ đồng
7.	Kế hoạch đầu tư xây dựng và mua sắm TSCĐ	108,3	Tỷ đồng
-	Trong đó: - Đầu tư XDCB NMĐ	97,1	Tỷ đồng
-	- Đầu tư XDCB khác	8,8	Tỷ đồng
-	- Mua sắm TTB, TSCĐ	2,4	Tỷ đồng
8.	Kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng, mua VTDP		
-	Sửa chữa bảo dưỡng nhà máy điện	30,5	Tỷ đồng
	<i>Trong đó: Hạng mục Cải tạo, nâng cấp hệ thống kích từ; Hệ thống điều khiển.</i>	<i>21,1</i>	<i>Tỷ đồng</i>
-	Duy tu, BDSC công trình xây dựng	21,3	Tỷ đồng
-	Mua vật tư dự phòng	5,9	Tỷ đồng
9.	Các chỉ tiêu lao động, đào tạo:		
-	Số người quản lý và lao động bình quân	90	Người
-	Năng suất lao động bình quân (theo doanh thu)	511,1	Trđ/ng/tháng
-	Số lượt người đào tạo	100	Lượt người
-	Kinh phí đào tạo	0,5	Tỷ đồng

(Kế hoạch lao động, Kế hoạch tiền lương, trích quỹ khen thưởng, phúc lợi là tạm tính, Cấp thẩm quyền sẽ có quyết định giao cụ thể sau).

➤ Các nhiệm vụ chủ yếu năm 2025:

i) Công tác đầu tư xây dựng công trình:

+ Phối hợp, đơn đốc địa phương hoàn thành các hạng mục ĐBGPMB-TĐC-TĐC còn dở dang của dự án thủy điện Đakđrinh.

+ Hoàn thành sửa chữa, khắc phục Đường tránh ngập lòng hồ (Nhánh 1) để bàn giao cho địa phương huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum đáp ứng theo yêu cầu của địa phương.

+ Giải quyết các vấn đề tồn tại, phát sinh (nếu có) của dự án thủy điện Đakđrinh.

+ Hoàn thành các thủ tục phê duyệt quyết toán dự án Thủy điện Đakđrinh.

+ Thực hiện công tác tìm kiếm cơ hội đầu tư, xúc tiến đầu tư; triển khai dự án mới phù hợp với năng lực, ngành nghề của Công ty nếu được ĐHĐCĐ/Tổng công ty chấp thuận chủ trương.

ii) Công tác bảo dưỡng sửa chữa:

+ Thực hiện Tiểu tu Tổ máy H1, Tổ máy H2 và các hạng mục Nhà máy đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ theo kế hoạch đăng ký với NSMO.

+ Thực hiện bảo dưỡng sửa chữa (Tiểu tu) thiết bị cơ khí thủy công đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ.

+ Hoàn thành công tác duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng các hạng mục công trình xây dựng, các hạng mục phụ trợ phục vụ vận hành, khu vực văn phòng làm việc...; các hạng mục chuyển tiếp từ năm 2024 (Thay thế Gioăng phốt Xi lanh thủy lực Cửa van cung số 3 và 4 Đập tràn; Nâng cấp hệ thống SCADA Nhà máy, ...); Cải tạo, nâng cấp hệ thống kích từ; Hệ thống điều khiển.

iii) Thực hiện các công việc liên quan đến yêu cầu của Đoàn kiểm tra của Cục kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp, Cục điện lực Bộ Công thương.

+ Làm việc với Bộ Tài nguyên & Môi trường để được cấp giấy phép môi trường;

+ Thực hiện phương án chống thấm mặt thượng lưu các khe nhiệt từ cao trình 394m đến 410m Đập RCC; Chống thấm một số vị trí khe nhiệt trong hành lang thân đập để đảm bảo an toàn đập;

iv) Công tác sản xuất kinh doanh điện:

- Tổ chức vận hành nhà máy thủy điện Đakđrinh an toàn, ổn định; Phối hợp và làm việc với NSMO, EVN/EPTC để đàm phán sản lượng hợp đồng Qc, công tác điều độ, thanh toán...; Thực hiện việc chào giá phát điện, điều tiết hồ chứa tận dụng tối đa công năng hồ chứa và lượng nước về hồ, đạt hiệu quả kinh tế cao nhất khi tham gia thị trường điện cạnh tranh.

- Tích cực thu hồi công nợ tiền điện đối với EPTC/EVN; phối hợp với Ban TCKT Tổng công ty chủ động cân đối dòng tiền đảm bảo nguồn tiền cho hoạt động SXKD và trả nợ ngân hàng.

- Trình cấp thẩm quyền thông qua phương án cơ cấu lại nguồn vốn ĐTXD dự án thủy điện Đakđrinh trong Quý III/2025;

- Đàm phán giá điện PPA điều chỉnh sau khi có phê duyệt quyết toán dự án.

- Xây dựng Phương án tăng vốn để trình Cổ đông trong Quý III/2025, bao gồm:

+ Phương án phân chia lợi nhuận tích lũy để tăng vốn điều lệ (thực tế đã thực hiện);

+ Bổ sung nguồn vốn bằng phương án phát hành chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ để trở thành Công ty đại chúng/niêm yết cổ phiếu trên sàn UpCom;

- Tìm kiếm, triển khai đánh giá cơ hội đầu tư, đầu tư các dự án mới thuộc lĩnh vực thủy điện nhỏ, mua nhà máy thủy điện đã hoàn thành từ 10 MW đến 20 MW hoặc đầu tư mới dự án thủy điện nhỏ khoảng 15 MW;

- Đầu tư phát triển mở rộng bổ sung dịch vụ vận hành, BDSC chuyên NM thủy điện với năng lực tại chỗ không làm tăng định biên;

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất và thuê đất hạng mục Tháp điều áp, Đường dây 110kV và Đường dây 35kV nhà máy đi Cùm đầu mối;

- Tiếp tục hoàn thiện quy chế, quy định nội bộ của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế, khung pháp lý cho việc quản lý, điều hành chung của Công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện định mức lao động; định mức kinh tế kỹ thuật phục vụ SXKD; kiểm soát chặt chẽ các chi phí liên quan, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng cho công tác vận hành, bảo trì nhằm phục vụ vận hành an toàn và hiệu quả nhà máy.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức lao động phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty; đảm bảo chính sách, chế độ tốt nhất cho người lao động.

VI. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	LNST chưa phân phối đến 31/12/2024	944.939.865.279	
	<i>Trong đó:</i>		
	- LNST chưa phân phối đến 31/12/2024	806.348.797.430	
	- LNST năm 2024	138.591.067.849	
II	Phân phối lợi nhuận	142.364.537.000	
1	Trích quỹ đầu tư và phát triển	13.859.107.000	10% LNST 2024
2	Trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi	12.123.500.000	6 tháng lương bình quân
3	Quỹ thưởng người quản lý	380.875.000	1,5 tháng lương bình quân
4	Đã Chi trả cổ tức năm 2023 (5% mệnh giá)	58.000.527.500	Đã thực hiện ngày 14/03/2025
5	Chi trả cổ tức năm 2024 (5% mệnh giá)	58.000.527.500	
III	Lợi nhuận còn lại sau phân phối	802.575.328.279	

Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức phù hợp với khả năng cân đối dòng tiền, đảm bảo thời gian chi trả theo đúng quy định.

VII. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 và ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

VIII. Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát.

IX. Thông qua nội dung Tờ trình thông qua Quyết toán dự án hoàn thành Công trình Thủy điện Đakdrinh (Chi tiết Tờ trình 48/TTr –HĐQT ngày 28/4/2025 đính kèm).

Các nội dung chi tiết như tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2025 kèm theo.

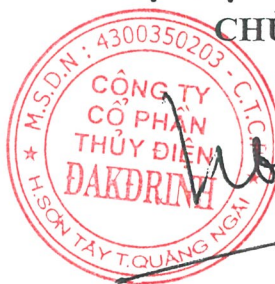
Điều 2: Ủy quyền cho Chủ tọa đại hội/Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ký ban hành các Nghị quyết/Quyết định về các nội dung đã được Đại hội thông qua.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông (để b/c);
- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng/ PXVHSC (để th/h);
- Lưu TK HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Ngọc Hải